TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH HÓA** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2023/DS-ST
Ngày: 13-6-2023
V/v "T/c hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH HÓA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:** Ông Phùng Trường Thọ

***Các Hội thẩm nhân dân*:**

1. Ông Tạ Duy Bình

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Vân

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Võ Thị Thanh Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An.

Ngày 13 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 27/2023/TLST-DS ngày 10/3/2023 về tranh chấp "hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 49/2023/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà N T K L, sinh năm 1980

Địa chỉ: Ấp Ông Hiếu, xã Thạnh Phú, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An.

2. Bị đơn: Bà N T H, sinh năm 1968

Địa chỉ: Ấp Ông Hiếu, xã Thạnh Phú, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông L V T E, sinh năm 1995

Địa chỉ: Ấp Ông Hiếu, xã Thạnh Phú, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An.

(Bà Loan, bà Hạnh có mặt; ông Em vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện cũng như lời trình bày tại phiên Tòa, nguyên trình bày yêu cầu khởi kiện: Ngày 16/8/2019, bà Loan cho bà Hạnh vay 600.000.000đ, không thỏa thuận lãi suất, thời hạn vay một năm, mục đích vay phục vụ cuộc sống gia đình. Đến hạn, bà Hạnh không trả gốc và lãi cho bà Loan

nên ngày 13/5/2021, ông Em là con của bà Hạnh cùng bà Hạnh thỏa thuận với bà Loan mỗi tháng trả 2.500.000đ cho đến khi hết nợ. Đến nay, ông Em cùng bà Hạnh không trả gốc và lãi cho bà Loan. Do đó, bà Loan khởi kiện yêu cầu bà Hạnh và ông Em liên đới trả 600.000.000đ tiền gốc, không yêu cầu tính lãi suất. Trong quá trình giải quyết vụ án bà Loan cung cấp: Giấy mượn tiền ngày 16/8/2019 (Bản chính).

- *Bị đơn bà N T H trình bày:* Bà Hạnh và ông L V T E là mẹ con, hiện đang sống chung nhà. Ngày 16/8/2019, bà Hạnh vay của bà Loan 600.000.000đ, thời hạn vay một năm, mục đích vay phục vụ cuộc sống gia đình. Đến hạn, bà Hạnh chưa trả gốc và lãi cho bà Loan nên ngày 13/5/2021, ông Em là con của bà Hạnh cùng bà Hạnh thỏa thuận với bà Loan mỗi tháng trả 2.500.000đ cho đến khi hết nợ. Đến nay, ông Em cùng bà Hạnh không trả gốc và lãi cho bà Loan. Nay, bà Loan khởi kiện yêu cầu bà Hạnh và ông Em liên đới trả 600.000.000đ tiền gốc thì bà Hạnh đồng ý nhưng do làm ăn thất bại nên xin trả dần mỗi tháng 500.000đ cho đến khi hết nợ. Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Hạnh không cung cấp chứng cứ hay tài liệu gì cho Tòa án.

- *Bị đơn ông L V T E* được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do và không có văn bản thể hiện ý kiến về yêu cầu của nguyên đơn. Do đó Tòa án xét xử vắng mặt ông Em theo quy định của pháp luật Tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ, vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Xét quan hệ tranh chấp là tranh chấp hợp đồng vay tài sản chịu sự điều chỉnh của Bộ luật Dân sự nên theo quy định tại các Điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hóa.

[2] Về việc giải quyết vắng mặt bị đơn L V T E: Ông Em được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Em.

[3] Về nội dung yêu cầu khởi kiện của bà N T K L: Bà Loan yêu cầu bà Hạnh và ông Em liên đới trả 600.000.000đ tiền gốc thì bà Hạnh đồng ý nhưng xin trả dần mỗi tháng 500.000đ cho đến khi hết nợ nhưng không được bà Loan đồng ý, bà Loan yêu cầu trả một lần. Nhận thấy, giữa bà Loan và bà Hạnh đã thống nhất số nợ vay phải trả là 600.000.000đ chỉ tranh chấp về thời gian trả và cách thức trả. Về thời gian và cách thức trả thuộc thẩm quyền giải quyết của Thi hành án dân sự khi bản án có hiệu lực pháp luật nên không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[4] Về thực hiện nghĩa vụ liên đới: Bà Hạnh thừa nhận ông L V T E là con của bà Hạnh, đang sống chung nhà với bà Hạnh, việc bà Hạnh vay 600.000.000đ của bà Loan là phục vụ cuộc sống gia đình. Bên cạch đó, căn cứ vào Giấy mượn tiền ngày 16/8/2019 thì đến ngày 13/5/2021, ông Em hứa cùng bà Hạnh trả cho bà Loan 600.000.000đ tiền vay, mỗi tháng trả 2.500.000đ cho đến khi hết nợ, ông Em có ký và ghi họ tên L V T E cùng bà N T H ký vào bên người mượn. Do đó, ông Em phải có nghĩa vụ liên đới cùng bà Hạnh trả cho bà Loan số tiền vay 600.000.000đ.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà N T K L đối với bà N T H và ông L V T E.

[5] Về án phí: Bà N T H và ông L V T E phải chịu 28.000.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước. Bà N T K L không phải chịu án phí, hoàn trả cho bà Loan số tiền 14.000.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0008972 ngày 10/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Hóa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 26, 35, 39 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 463, 466, 468 Điều 357 và Điều 288 của Bộ luật Dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà N T K L đối với bà N T H và ông L V T E.

Buộc bà N T H và ông L V T E có nghĩa vụ liên đới trả cho bà N T K L số tiền 600.000.000đ (Sáu trăm triệu đồng) phát sinh từ tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Bà N T H và ông L V T E phải chịu 28.000.000đ (Hai mươi tám triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước. Bà N T K L không phải chịu án phí, hoàn trả cho bà Loan 14.000.000đ (Mười bốn triệu đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0008972 ngày 10/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Hóa.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thạnh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊNTÒA

Phùng Trường Thọ